

Số: 160/TB-TCĐL

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.**

1. Tên tổ chức: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance)
  - Mã chứng khoán: EVF
  - Địa chỉ: Tầng 14, 15 & 16 Tháp B Tòa nhà EVN - số 11 Cửa Bắc, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội
  - Điện thoại: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
  - Email: [lienhe@evnfc.vn](mailto:lienhe@evnfc.vn)

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) công bố thông tin về việc: Hội đồng Quản trị EVNFinance ban hành Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 12/4/2023 về việc Triển khai phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (phương án chào bán) và hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ngày 13/4/2023 theo đường dẫn: <http://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TGD (để b/c);
- Lưu: VT, TLQT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 12/4/2023 của Hội đồng Quản trị EVNFinance.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**MAI DANH HIỀN**

## NGHỊ QUYẾT

**Về việc Triển khai Phương án tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu  
cho cổ đông hiện hữu (Phương án chào bán)  
và Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng**

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/6/2010; Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20/11/2017 (Luật các TCTD năm 2017);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 31/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 11/10/2022 về việc Điều chỉnh phương án tăng Vốn Điều lệ từ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP;
- Căn cứ Văn bản số 18/NHNN-TTGSNH ngày 04/01/2023 về việc chấp thuận việc tăng vốn điều lệ của Công ty Tài chính cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Tờ trình số 24 /TTr-TCĐL, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Tổng Giám đốc về việc Triển khai Phương án tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Phương án chào bán) và Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực số 22/BB-HĐQT-TCĐL ngày 12 tháng 4 năm 2023,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua việc triển khai Phương án tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 31 tháng 3 năm 2022 cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.
- Mã chứng khoán: EVF
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 351.064.031 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán dự kiến tính theo mệnh giá: 3.510.640.310.000 đồng.
- Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán và giá chào bán:
  - ✓ Nguyên tắc xác định giá chào bán:

Giá trị sổ sách của cổ phiếu EVF tại thời điểm 31/12/2022 được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

- + Giá trị Vốn chủ sở hữu của EVNFinance tại ngày 31/12/2022 theo Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán là: 4.335.080 triệu đồng
- + Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là: 351.064.031 cổ phiếu
- + Vậy, giá trị sổ sách của cổ phiếu EVF là:

$$\text{Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu (triệu đồng, theo BCTC 2022 đã kiểm toán)} = \frac{4.335.080 \text{ triệu đồng}}{351.064.031} = 0,012348 \text{ triệu đồng}$$

Giá trị sổ sách/cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2022 là: 12.348 đồng/cổ phiếu.

- ✓ Giá chào bán:
- + Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 31/03/2022, giá phát hành không thấp hơn 11.000 đồng/cổ phiếu, mức giá cụ thể giao cho HĐQT quyết định;
- + Căn cứ giá trị sổ sách của cổ phiếu EVF là 12.348 đồng/cổ phiếu;
- + Căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

**Hội đồng Quản trị quyết định mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 11.000 đồng/cổ phiếu.**

- Phương thức phân phối: phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông sở hữu mỗi 1 cổ phiếu sẽ nhận được 1 quyền mua, với mỗi quyền mua, cổ đông được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm).
- Tỷ lệ chào bán thành công: Không quy định.

- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông được quyền mua cổ phiếu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba. Việc chuyển nhượng quyền mua phải đảm bảo các quy định về giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo Luật các tổ chức tín dụng và các quy định khác có liên quan.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền (nếu có): Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán, HĐQT thực hiện phân phối chào bán cho cổ đông khác hoặc/và cho nhà đầu tư mới do HĐQT quyết định đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện thủ tục và giới hạn sở hữu cổ phần đối với Tổ chức tín dụng phi ngân hàng. Giá chào bán cho cổ đông khác hoặc nhà đầu tư mới đối với số cổ phiếu này không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.  
Trong trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Hạn chế chuyển nhượng:
  - 1. Cổ phiếu đã chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của cổ đông không bị hạn chế chuyển nhượng.
  - 2. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết được chào bán cho cổ đông khác hoặc nhà đầu tư mới bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Thời gian thực hiện đợt chào bán dự kiến: Quý II/2023 - Quý III/2023, ngay sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2023.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của Pháp luật.

**Điều 2. Thông qua Phương án sử dụng vốn thu được của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, như sau:**

**2.1. Phương án sử dụng vốn**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng là 3.861.704.341.000 đồng. Công ty dự kiến sẽ sử dụng để cấp tín dụng đối với các khách hàng doanh nghiệp, khách hàng cá nhân, góp vốn, mua cổ phần đối với khách hàng doanh nghiệp, thực hiện ứng dụng công nghệ số trong quá trình cấp tín dụng, góp vốn.



mua cổ phần và để cấp tín dụng, góp vốn, mua cổ phần đối với khách hàng trong ngành năng lượng, đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng, cụ thể như sau:

STT	Lĩnh vực, ngành nghề	Kế hoạch sử dụng vốn dự kiến (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến
1	Tăng trưởng quy mô dịch vụ tài chính có ứng dụng công nghệ số (cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, khách hàng cá nhân và góp vốn, mua cổ phần đối với khách hàng doanh nghiệp, thực hiện ứng dụng công nghệ số trong quá trình cấp tín dụng, góp vốn, mua cổ phần), <i>bao gồm:</i>	3.561.704.341.000	Quý III/2023 - Quý IV/2023
1.1	Cấp tín dụng đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, đầu tư	2.800.000.000.000	
1.2	Cấp tín dụng khác	261.704.341.000	
1.3	Góp vốn, mua cổ phần	500.000.000.000	
2	Tăng trưởng quy mô dịch vụ tài chính cho ngành năng lượng (Cấp tín dụng, góp vốn, mua cổ phần)	300.000.000.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3.861.704.341.000</b>	

Số tiền sử dụng vốn sẽ căn cứ theo tiến độ giải ngân cụ thể của từng lĩnh vực, ngành nghề, đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Trong trường hợp kết thúc đợt phát hành, nếu số vốn thu được thấp hơn dự kiến, Công ty sẽ ưu tiên giải ngân theo thứ tự trình bày ở bảng trên và đồng thời tìm kiếm, huy động nguồn vốn bổ sung khác để bù đắp phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty.

## 2.2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Với dự kiến kết quả tăng vốn Điều lệ trong năm 2023, các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023 dự kiến như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2022
1	Tổng Tài sản (tỷ đồng)	49.790	18%
2	Thu nhập lãi thuần (tỷ đồng)	1.072	17%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	560	23%
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) (*)	448	22%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi thuần	42%	5%
6	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (**)	7,7%	(12%)
7	Lý lẽ cổ tức	Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của năm 2023, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 phê duyệt	

(\*) Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế được dự kiến theo chính sách thuế hiện hành.

(\*\*) Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu bình quân được dự tính theo dự kiến đợt phát hành tăng vốn kết thúc, Vốn Điều lệ tăng thêm trong Quý III/2023.

**Điều 3.** Thông qua các cam kết đảm bảo đáp ứng các điều kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty, cụ thể như sau:

- Công ty Cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
- Công ty cam kết thực hiện các công việc cần thiết để đưa toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng các quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Thông qua phương án đảm bảo việc tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài tại Công ty như sau:

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân thủ theo quy định pháp luật, tối đa là 50% theo công văn số 3607/UBCK-PTTT ngày 14/07/2021 của UBCKNN.

Theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/03/2023 của Công ty, cổ đông nước ngoài sở hữu là 344.568 cổ phiếu, chiếm 0,098% vốn điều lệ Công ty.

Đối với trường hợp chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu, căn cứ tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu từ đợt chào bán, Công ty sẽ phối hợp với VSD kiểm soát việc chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu cho nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) để bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty sau đợt chào bán không vượt quá 50% vốn điều lệ đồng thời tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Trường hợp xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không thực hiện hết quyền mua (nếu có), HĐQT sẽ lựa chọn các đối tượng khác để thực hiện phân phối lại cổ phiếu với điều kiện đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty không vượt quá 50%.

**Điều 5.** Thông qua việc xử lý số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết, cụ thể như sau:

Công ty thực hiện phân phối chào bán cho cổ đông khác hoặc/và cho nhà đầu tư mới do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện thủ tục và giới hạn sở hữu cổ phần đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng. Giá chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông khác hoặc/và nhà đầu tư mới đối với số cổ phiếu này không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Việc phân phối số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết đảm bảo các điều kiện sau:

- HĐQT quyết định việc chào bán cho cổ đông khác hoặc/và cho nhà đầu tư mới với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- Tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối cổ phiếu phải đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty và Điều 55 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và Khoản 14 Điều 1 Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi số 17/2017/QH14, cụ thể:

- a) Cổ đông là cá nhân không sở hữu quá 5% vốn điều lệ EVNFinance;
- b) Cổ đông là tổ chức không sở hữu quá 15% vốn điều lệ EVNFinance;
- c) Cổ đông và người có liên quan của Cổ đông đó sở hữu không quá 20% vốn điều lệ EVNFinance;

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định pháp luật.

- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng Quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

**Điều 6.** Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty, bao gồm:

1. Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
2. Bản cáo bạch.
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
4. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL, Biên bản ĐHĐCĐ ngày 31/03/2022, Tờ trình của Hội đồng quản trị số 10/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 10/03/2022.
5. Nghị quyết HĐQT số 61/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 11/10/2022, Tờ trình số 71/TTr-TCĐL ngày 10/10/2022.
6. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty.
7. Hợp đồng tư vấn chào bán thêm chứng khoán ra công chúng số 01/2023/HĐTV/VFS-EVF ngày 10/03/2023 giữa Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.
8. Nghị quyết Hội đồng Quản trị về việc Triển khai Phương tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Phương án chào bán) và Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
9. Văn bản cam kết đáp ứng các điều kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
10. Điều lệ Công ty.
11. Văn bản xác nhận ngày 28/02/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam về việc phong tỏa tài khoản của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

12. Văn bản của Ngân hàng nhà nước về việc chấp thuận việc tăng vốn điều lệ của Công ty Tài chính cổ phần Điện lực số 18/NIINN-TTGSNH ngày 04/01/2023.
13. Văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ Sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực số 3607/UBCK-P1TTI ngày 14/07/2021.
14. Các tài liệu khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.

**Điều 7.** Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc sau đây:

1. Triển khai các công việc, ký kết các tài liệu pháp lý có liên quan, thực hiện các thủ tục để hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng đảm bảo tuân thủ Nghị quyết và các quy định pháp luật hiện hành.
2. Ký kết các tài liệu pháp lý có liên quan, thực hiện các thủ tục để đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
3. Thực hiện các thủ tục, ký kết các tài liệu pháp lý liên quan theo quy định pháp luật để thay đổi Giấy phép hoạt động, Giấy đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty tương ứng với mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành.
4. Tổng Giám đốc được ủy quyền lại các nội dung tại mục 1, 2, 3 nêu trên theo yêu cầu thực tế triển khai thực hiện.

**Điều 8.** Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, lãnh đạo Khối Quản trị Điều hành, Khối Tài chính Kế toán và các đơn vị, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: K.QTDH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM TRUNG KIÊN